

Số: 40 /BC-SGD&ĐT

Bến Tre, ngày 16 tháng 3 năm 2012

BÁO CÁO

Về việc khảo sát thực trạng cơ sở vật chất các trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp tỉnh.

Thực hiện Chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre tại Công văn số 5003/UBND-TH ngày 07 tháng 11 năm 2011 về việc trích Biên bản họp thành viên UBND tỉnh tháng 11/2011;

Từ ngày 07/02/2012 đến 10/02/2012, Đoàn khảo sát liên ngành (Sở GD&ĐT, Sở Tài chính, Sở KH&ĐT) đã đến làm việc tại các trung tâm Giáo dục thường xuyên (GDTX), trung tâm Kỹ thuật Tổng hợp-Hướng nghiệp (KHTH-HN) tỉnh. Thành phần Đoàn gồm có:

- 1/ Ông Nguyễn Văn Huân, Phó Giám đốc Sở GD&ĐT, Trưởng Đoàn
- 2/ Bà Trần Thị Nho, Quyền Trưởng Phòng Giáo dục thường xuyên, Sở GD&ĐT.
- 3/ Bà Nguyễn Thị Việt Thùy, Phó Trưởng Phòng Văn hóa xã hội, Sở KH&ĐT.
- 4/ Bà Hồ Thị Phượng, Chuyên viên Phòng Ngân sách, Sở Tài chính.
- 6/ Ông Võ Quốc Khanh, Chuyên viên Phòng Giáo dục thường xuyên, Sở GD&ĐT.
- 7/ Ông Lê Xuân Trị, Chuyên viên Phòng KH-TC, Sở GD&ĐT.
- 8/ Ông Phan Văn Phước, Cán bộ Ban Quản lý Dự án Sở GD&ĐT.

Đoàn còn được Ban VHXH, HĐND tỉnh cử đại diện tham dự suốt trong các ngày thực hiện khảo sát, gồm:

- Ông Lê Văn Em, Trưởng Ban VHXH, HĐND tỉnh.
- Ông Trần Ngọc Hải, thành viên Ban VHXH, HĐND tỉnh, Phó Giám đốc Sở KH-CN.
- Bà Nguyễn Hồ Ái Thi, chuyên viên Ban VHXH, HĐND tỉnh.

Sở Giáo dục và Đào tạo xin báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả khảo sát như sau:

A. TÌNH HÌNH CHUNG

Toàn tỉnh có 01 trung tâm KHTH-HN tỉnh, 10 trung tâm GDTX (09 trung tâm GDTX tại các huyện, thành phố và 01 trung tâm GDTX tỉnh).

Hầu hết các trung tâm có diện tích khuôn viên nhỏ, hẹp; không có sân chơi; cơ sở vật chất (CSVC) quá cũ kỹ; một số trung tâm có CSVC xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo an toàn cho hoạt động dạy học; không đủ phòng làm việc, phòng học, phòng chức năng.

B. TÌNH HÌNH CỤ THỂ TẠI CÁC TRUNG TÂM

I. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN BÌNH ĐẠI

1. Tình hình về cơ sở vật chất

- Trung tâm hoạt động tại 03 điểm. Điểm chính tại Thị trấn có diện tích 3.099,2 m². Có 13 phòng, gồm 10 phòng học nhưng chỉ sử dụng được 04 phòng; 03 phòng làm việc; 02 phòng vi tính, 01 phòng nghe nhìn có lắp đặt máy chiếu; 01 nhà xe nhỏ hẹp giáo viên và học viên sử dụng chung; nhà vệ sinh diện tích hẹp, hiện đã xuống cấp trầm trọng. Điểm phụ 01 tại xã Lộc Thuận có diện tích 1.759 m²; có 04 phòng học, 01 phòng làm việc; khu vực sân do mặt bằng quá thấp nên vào mùa mưa thường bị ngập. Điểm phụ 02 tại xã Phú Thuận có diện tích khoảng 1.200 m² (tạm mượn) chưa có chủ quyền.

- Tất cả các điểm của Trung tâm đều không có phòng thiết bị, phòng thí nghiệm, thực hành, phòng thư viện.

- Bàn ghế: Điểm Thị trấn, Lộc Thuận đầu năm được trang bị bàn ghế mới; riêng điểm Phú Thuận còn sử dụng bàn ghế cũ (không có nhu cầu trang bị vì cơ sở vật chất chưa đảm bảo an toàn).

Khó khăn:

- Diện tích khuôn viên nhỏ, hẹp;

- Các phòng học điểm chính của trung tâm xuống cấp nặng (các phòng được xây dựng từ những năm 1960, đang có nguy cơ sập đổ); toàn bộ mặt sàn các phòng và khu vực sân trường luôn bị ngập nước khi có mưa to, triều cường dâng cao;

- Nhà xe giáo viên, nhà xe học viên tạm bợ; khu nhà vệ sinh đã xuống cấp, không thể sửa chữa;

- Không có phòng chức năng như: phòng thư viện, phòng thí nghiệm... Cơ sở vật chất của trung tâm chỉ đáp ứng tạm thời cho việc dạy và học lý thuyết.

2. Kiến nghị:

- Giai đoạn 2012-2015, tiếp tục cho triển khai xây mới trung tâm GDTX huyện Bình Đại theo Công văn số 597/UBND-TCĐT ngày 23 tháng 3 năm 2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chủ trương đầu tư xây dựng trung tâm GDTX huyện Bình Đại với diện tích 3.009,2 m² tại địa điểm trung tâm GDTX huyện Bình Đại đang hoạt động.

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, tiếp tục mở rộng diện tích mặt bằng ra phía sau để trung tâm GDTX huyện Bình Đại đạt chuẩn quốc gia với diện tích 15.000 m².

- Sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình tại điểm nhánh Lộc Thuận (Chi tiết kèm Tờ trình số 17/TTr-GDTX ngày 23/02/2012) cụ thể:

- Năm 2013:

+ Sửa chữa, nâng cấp 5 phòng hiện có diện tích 340 m² bao gồm sửa chữa nâng cấp nền, lát gạch ceramic, cửa, cải tạo sửa chữa mái trần; quét vôi toàn bộ công trình: 250.000.000 đ

+ Nâng mặt bằng sân lên 0,2m. bê tông đá 1x2 mác 200, dày 60. kê ron 3mx3m. với tổng diện tích 966.6 m²: 150.000.000 đ

+ Xây dựng hàng rào bao quanh diện tích đất: Trụ rào bê tông cốt thép. xây tường cao 2,2m, trát tường hai mặt. quét vôi hoàn thiện: 180.000.000 đ.

***Kinh phí: 30.580.000.000đ**

- Nâng cấp sửa chữa: Năm 2013: 580.000.000 đ (Năm trăm tám mươi triệu đồng).

- Xây mới: Giai đoạn 2012-2015: 30.000.000.000 đ (Ba mươi tỉ đồng).

II. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN CHÂU THÀNH

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Trung tâm GDTX Châu Thành có 02 điểm. Điểm chính có 19 phòng, trong đó có 07 phòng học, 04 phòng làm việc, 03 phòng thí nghiệm thực hành, 01 phòng vi tính, 01 thư viện, 01 phòng thiết, 01 phòng giáo viên, 01 phòng dạy nghề nấu ăn. Sân chơi của trung tâm GDTX: 2/3 sân được tráng xi măng nay đã xuống cấp; nhà vệ sinh cho CB, GV, NV thuộc dạng tạm bợ, nam nữ sử dụng chung. Điểm 2 của trung tâm đặt tại trường THPT Nguyễn Huệ (tạm mượn 2 phòng học cho 4 lớp).

***Khó khăn**

- Các dãy phòng mái lợp ngói đã lâu nên bị dột khi trời mưa, bị tạt khi có gió lùa; nền lát gạch tàu bị sứt, lún;

- Phần mái lợp tole xi măng bị bể, dột nhiều chỗ; đòn tay bị hư mục; laphong trần đưa vào sử dụng nhiều năm đã hư hỏng nhiều do bị thấm dột;

2. Kiến nghị:

- Sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Tờ trình số 14/TTr-GDTX ngày 21/02/2012) cụ thể:

-Năm 2012: 937.025.599 đ

+Nâng mái tole dãy lầu, lợp tole kẽm, đóng laphong: 546.879.200 đ

+Xây cầu thang thoát hiểm: 10.000.000 đ

+Xây dựng hệ thống thoát nước: 43.292.284 đ

+Nâng cấp hệ thống điện dãy lầu: 110.798.000 đ

+Xây nhà vệ sinh giáo viên: 36.420.500 đ

+Dời hàng rào bên hông trường (đối diện Trường Mầm non Nguyễn Thế Hùng) vào 2m (theo chỉ đạo của UBND huyện): 23.279.568 đ

+CP xây dựng, CP QL Dự án, CP tư vấn ĐT xây dựng, CP khác, CP dự phòng:

-Năm 2013: 1.050.537.642 đ

+Lợp tole kẽm các phòng ngói, làm nền, sơn tường, làm hệ thống điện các phòng này, đóng laphon, kinh phí: 801.250.863 đ

+Xây công, kinh phí: 60.000.000 đ

+CP xây dựng, CP QL Dự án, CP tư vấn DT xây dựng, CP khác, CP dự phòng:

***Kinh phí: 1.987.563.241 đ**

-Năm 2012: 937.025.599 đ

-Năm 2013: 1.050.537.642 đ

- Định hướng giai đoạn 2015-2020 xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Châu Thành đạt chuẩn quốc gia.

III. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN THÀNH PHỐ BẾN TRE

1. Tình hình cơ sở vật chất

Diện tích trung tâm là 600m². Toàn bộ các phòng học, phòng làm việc đều mượn của Nhà thờ họ đạo Bến Tre; Nhà thờ đang có đơn kiến nghị yêu cầu giao trả lại trong năm 2012.

Khó khăn:

- Trường học nằm gọn trong khuôn viên Nhà thờ, chung công với giáo dân, không có hàng rào riêng, là nơi thờ tự lớn; việc tu bổ sửa sang gặp trở ngại. Người ra vào thường xuyên, trung tâm rất khó khăn trong việc quản lý học viên;

- Nhà thờ đang có đơn kiến nghị yêu cầu giao trả lại toàn bộ các phòng trong năm 2012.

2. Kiến nghị:

- Ủy ban nhân dân tỉnh sớm triển khai xây dựng trường THPT Lạc Long Quân, Trung tâm GDTX Thành phố sẽ dời về trường THPT Lạc Long Quân khi trường có cơ sở mới.

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây dựng mới trung tâm GDTX Thành phố đạt chuẩn quốc gia. Thành phố sẽ dành quỹ đất trong khu vực Mỹ Thạnh An với diện tích 15.000 m².

- Sửa chữa một số hạng mục cấp bách đảm bảo hoạt động trong khi chờ di dời (Chi tiết kèm Tờ trình số 03/TTr-GDTX ngày 22/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2012:**

- Sửa mái chống dột, quét vôi, kinh phí: 148.255.963 đ

***Kinh phí:**

Năm 2012: 148.255.963 đ Một trăm bốn mươi tám triệu, hai trăm năm mươi lăm nghìn, chín trăm sáu mươi ba đồng

IV. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN BA TRI

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường 2.922.3m². Diện tích đã xây dựng 736,57m², diện tích sân trường 608m², diện tích còn lại 1.562,73m².

- Số phòng đã xây dựng: 09 phòng cấp 4 (mái ngói, tường gạch, nền gạch tàu), 01 phòng mái lá nền xi măng. Trong đó, sử dụng 08 phòng học, 01 phòng vi tính, 01 phòng làm văn phòng.

- Nhà trường có 01 nhà xe tạm cho giáo viên, chưa có nhà xe cho học viên.

- Nhà trường có 01 khu vệ sinh chung cho giáo viên và học viên (15m²) ngăn làm 2 cho học viên nam, nữ.

***Khó khăn:**

- Diện tích chật hẹp, thiếu sân sinh hoạt;

- 08 phòng lát gạch tàu đang bị lún sụp, không bằng phẳng gây hư hỏng bàn ghế;

- Thiếu phòng thư viện, phòng thiết bị, phòng làm việc của Ban Giám đốc, phòng họp;

- Thiếu nhà vệ sinh riêng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Tờ trình số 16/TTr-GDTX ngày 22/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2012:**

- Xây mới 01 nhà vệ sinh giáo viên, kinh phí: 75.343.599 đ

*** Năm 2013:**

- Xây mới 02 phòng tiền chế, kinh phí: 385.758.966 đ

- Láng nền gạch men 08 phòng học và hành lang, quét sơn tường 9 phòng, kinh phí: 247.499.690 đ

*** Chi phí khác:**

- Chi phí xây láng trại tạm: 7.085.523 đ

- Chi phí quản lý dự án : 18.062.698 đ

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 44.569.921 đ

- Chi phí bảo hiểm công trình: 1.431.276 đ

- Chi phí dự phòng do yếu tố phát sinh: 38.985.084 đ

Kinh phí:

Năm 2012: 75.343.599 đ

Năm 2013: 743.343.158 đ.

Tổng kinh phí đề nghị sửa chữa, xây mới: 818.686.757 đ

(Bằng chữ: Tám trăm mười tám triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng).

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Ba Tri đạt chuẩn quốc gia vì trung tâm đã có mặt bằng tại xã An Bình Tây với diện tích 15.000 m² và Ủy ban nhân dân huyện đã khảo sát mặt bằng.

V. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN GIỒNG TRÔM

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên là 7.622 m²; đã có sổ chứng nhận quyền sử dụng đất 3.895.9 m², phần diện tích đất còn lại (khoảng 3.700m²) chưa có chủ quyền.

- Tổng số phòng 17 phòng, gồm 11 phòng học cấp 4, 01 văn phòng, 01 phòng họp, 01 phòng giáo viên, 01 phòng vi tính, 01 văn phòng Đoàn, 01 phòng thư viện, thiết bị; không có các phòng chức năng (phòng y tế, phòng thí nghiệm thực hành, phòng bộ môn); phòng thư viện thiết bị chỉ là kho chứa.

- Trung tâm có 01 nhà xe dành riêng cho giáo viên và 01 nhà xe cho học viên.

Khó khăn:

- Không có phòng chức năng;

- Phòng thiết bị chỉ đủ chứa đồ dùng dạy học, không có phòng thư viện;

2. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVN, một số hạng mục công trình trong năm 2012 (Chi tiết kèm Kế hoạch số 22/KH/GDTX ngày 22/02/2012) cụ thể:

* Năm 2013:

- Sửa chữa 02 phòng học do trường Bán công cũ để lại dùng làm phòng chức năng: hiện tại 02 phòng đã được xây đà kiên cố, cột bê tông trung tâm sẽ tiến hành xây tường, nâng cao và lót nền bằng gạch men, nâng cao cột, đổ lại kèo, thay đòn tay, lợp mái tole, đóng laphong, kéo đèn, điện, gắn quạt, kinh phí: 240.000.000đ.

- Lót nền 5 phòng học: hiện tại, các phòng được lót gạch tàu nhưng đã hư khoảng 80%, nền rất thấp thường xuyên ẩm ướt; đường điện đã cũ không được an toàn. Kế hoạch của đơn vị là tiến hành nâng cao nền, lót gạch men, thay đường điện, đèn, quạt, kinh phí: 220.000.000đ.

- Sơn lại các phòng học toàn bộ các phòng học do trường Bán công để lại, kinh phí: 40.000.000đ.

Kinh phí:

- Năm 2013: 500.000.000 đ (Năm trăm triệu đồng).

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Giồng Trôm đạt chuẩn quốc gia vì trung tâm có điều kiện mở rộng mặt bằng ra phía sau với diện tích khoảng 12.000 m².

VI. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN TỈNH BẾN TRE

Quy mô đào tạo hiện nay: Tổng số học viên đang theo học 3.988 học viên, trong đó: Khối liên kết số sinh viên đang theo học: 2.708. Trong đó, bồi dưỡng sau đại học: 65, Đại học: 2397, Cao đẳng: 149, Trung cấp chuyên nghiệp: 162. Số sinh viên

đang theo học các lớp ngoại ngữ, tin học: 1.280 học viên. Trong đó, ngoại ngữ: 1.100, tin học: 180.

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Tổng diện tích đất : 1.572,1m² (trong đó diện tích lộ giới 199m²).

***Khó khăn:**

Cơ sở vật chất hiện có không đủ để đáp ứng về phòng học, các phòng chức năng làm ảnh hưởng lớn đến kế hoạch đào tạo và đáp ứng nhu cầu phát triển về giáo dục đào tạo trong thời gian sắp tới.

2. Kiến nghị:

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây thêm cơ sở 2 chủ yếu dạy các lớp liên kết trung cấp, cao đẳng, đại học.

VII. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN THẠNH PHÚ

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Tổng diện tích: 1518,6 m². Không có nhà để xe; sân trường hẹp; nhà vệ sinh giáo viên, học viên chung.

- Tổng số 11 phòng, trong đó 06 phòng học, 01 phòng giáo viên, 01 phòng Ban Giám đốc, 01 phòng tin học, 01 phòng thư viện, 01 phòng thiết bị;

***Khó khăn:**

- Tổng diện tích nhỏ, hẹp;

- Sân trường và một số phòng học bị ngập nước khi mưa to;

- Không có các phòng chức năng;

- Không có nhà xe cho giáo viên và học viên;

- Khu nhà vệ sinh chung cho giáo viên và học viên gây bất tiện trong sinh hoạt.

3. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Tờ trình số 02/TTr-GDTX ngày 15/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2012:**

Tráng ô sân, kinh phí: 68.987.678 đ.

*** Năm 2013:**

Nâng nền các phòng học: 168.249.862 đ.

Kinh phí:

Năm 2012: 68.987.678 đ.

Năm 2013: 168.249.862 đ.

Tổng kinh phí đề nghị sửa chữa, nâng cấp: 237.237.540 đ.

(Bằng chữ: hai trăm ba mươi bảy triệu, hai trăm ba mươi bảy nghìn, năm trăm bốn mươi đồng).

- Giai đoạn 2011-2015, Trung tâm GDTX huyện Thạnh Phú sẽ tiếp nhận cơ sở trường THPT Lê Hoài Đôn khi trường có cơ sở mới. Định hướng giai đoạn 2015-2020 xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Thạnh Phú đạt chuẩn quốc gia vì trường THPT Lê Hoài Đôn hiện tại có điều kiện mở rộng mặt bằng ra phía sau với diện tích khoảng 15.000 m².

VIII. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN MỎ CÀY NAM

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Khung chính: Tổng diện tích đất sử dụng: 4970m². Khung phụ tạm mượn 10 phòng của trường THPT Ca Văn Thỉnh (cơ sở cũ của Trường THPT An Thới) để dạy và học 08 lớp.

- Nhà xe giáo viên, nhà xe học sinh tạm bợ.

- Nhà vệ sinh giáo viên: chỉ có 01 phòng (ở tại phòng giáo viên).

- Nhà vệ sinh học viên: 06 ngăn, không phân biệt nam nữ rất chật hẹp.

- Điểm chính của trung tâm có 18 phòng cấp 4, trong đó gồm 11 phòng học, 7 phòng hành chính chức năng (phòng thiết bị 01, phòng thực hành 01, phòng vi tính 02, phòng thư viện 01, phòng giáo viên 01, phòng Ban giám đốc 01).

Khó khăn:

- Diện tích khuôn viên nhỏ, hẹp;

- Một phần diện tích khung chính Thị trấn (phía sau sát bờ kè) địa phương đang có quy hoạch làm bờ kè;

- Không có sân chơi; không có nhà xe giáo viên, học viên;

- Nhà vệ sinh của giáo viên và học viên tạm bợ;

- Không có phòng thực hành Lý, Hóa, Sinh.

2. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Tờ trình số 02/TTr-GDTX ngày 20/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2012**

+ Lợp tole 06 phòng học, ước kinh phí: 100.000.000đ

+ Nâng cấp nhà vệ sinh học sinh ước kinh phí: 50.000.000đ

*** Năm 2013**

+ Nâng cấp và sửa chữa phòng thực hành Hóa – Sinh ước kinh phí: 80.000.000đ

+ Xây mới nhà xe học sinh, ước kinh phí: 200.000.000đ

*** Năm 2014**

+ Xây mới nhà xe giáo viên, ước kinh phí: 100.000.000đ

+ Xây mới nhà vệ sinh giáo viên, ước kinh phí: 60.000.000đ

+ Láng mới sân trung tâm, ước kinh phí: 50.000.000đ

Kinh phí:

Năm 2012: 150.000.000 đ;

Năm 2013: 280.000.000 đ;

Năm 2014: 210.000.000 đ.

Tổng kinh phí: 640.000.000 đ.

(Bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi triệu đồng).

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Mỏ Cày Nam đạt chuẩn quốc gia vì trung tâm có mặt bằng tại xã Đa Phước Hội với diện tích khoảng 16.000 m² và cơ sở hiện tại của trung tâm đã bị quy hoạch làm bờ kè.

IX. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN CHỢ LÁCH

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Khung chính 4.536.5m² (cơ sở của trường THPT Bán công Chợ Lách cũ).
Khung phụ 3.375m² (cơ sở trường THPT Bán công Vĩnh Thành cũ).

Khó khăn:

- Cơ sở 2 khung đã xuống cấp nặng; một số phòng không đúng quy cách, tiêu chuẩn để giảng dạy và học tập;

- Cơ sở ở khung chính không ổn định, đã định vị ở nơi khác nhưng chưa xây dựng. Một phần diện tích khung chính bàn giao cho đơn vị khác để chuẩn bị thi công trong năm 2012;

- Diện tích khung phụ Vĩnh Thành, Nhà thờ đang có chủ trương xin lại đất (phát sinh sau khi Đoàn khảo sát đến làm việc).

2. Kiến nghị:

Sớm xây dựng mới khung chính trung tâm trong giai đoạn 2011-2015, với diện tích 8.400 m² (đã được UBND tỉnh cho chủ trương xây dựng mới và đã phê duyệt Dự án, nhưng hiện dừng triển khai) vì cơ sở hiện tại đang xuống cấp trầm trọng và phải giao cho đơn vị mới.

Kinh phí: 27.459.212.000 đ (theo Quyết định số 53/QĐ-SKH-ĐT ngày 4 tháng 10 năm 2011 về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình trung tâm GDTX huyện Chợ Lách).

(Bằng chữ: Hai mươi bảy tỉ, bốn trăm năm mươi chín triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng).

- Định hướng giai đoạn 2015-2020, xây mới khung 2 tại xã Vĩnh Thành với diện tích 4.800 m², kinh phí: 20.000.000.000 đ.

X. TRUNG TÂM GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN HUYỆN MỎ CÀY BẮC

1. Tình hình cơ sở vật chất

- Trung tâm GDTX Mỏ Cày Bắc được thành lập và hoạt động từ năm học 2010-2011. CSVC tạm mượn của trường THPT Ngô Văn Cẩn (cơ sở đặt tại Trường THPT Bán Công Phước Mỹ Trung cũ).

- Hiện Trung tâm GDTX Mỏ Cày Bắc có 9 phòng (5 phòng học, 1 văn phòng, 1 phòng vi tính, 2 phòng mới làm). Sân chơi, bãi tập chật hẹp; nhà vệ sinh xuống cấp, không đủ chỗ cho học sinh đi vệ sinh.

Khó khăn:

- Phòng học, văn phòng và phòng vi tính mượn của trường THPT Ngô Văn Cẩn là phòng cấp 4 xây dựng từ ngày mới thành lập trường THPT Bán công Phước Mỹ Trung, trước năm 2000. Nay đã xuống cấp nhiều, không có trần, trang bị ánh sáng không đủ, dột khi mưa, nền hư hỏng nặng...

- Không có phòng chức năng. Không đủ phòng học cho việc phụ đạo, bồi dưỡng học viên. Trang thiết bị dạy học hầu như chưa có.

- Phòng giáo viên chưa được trang bị bàn ghế, trang thiết bị nghe nhìn. Thư viện chưa có sách, tủ, kệ đựng sách.

3. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Tờ trình số 02/TTr-GDTX ngày 21/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2013**

- Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh, kinh phí: 100.000.000 đ

- Sửa chữa nhà vệ sinh giáo viên, kinh phí: 100.000.000 đ

Tổng cộng: 200.000.000 đ (Hai trăm triệu đồng)

*** Năm 2014**

Nâng cấp, sửa chữa 09 phòng học (dãy 01 tầng) làm phòng học, kinh phí: 441.274.646 đ

Tổng cộng: 441.274.646 đ (Bốn trăm bốn mươi một triệu, hai trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi sáu đồng).

Kinh phí:

Năm 2013: 200.000.000 đ

Năm 2014: 441.274.646 đ

Tổng kinh phí: 641.274.646 đ

(Sáu trăm bốn mươi một triệu, hai trăm bảy mươi bốn nghìn, sáu trăm bốn mươi sáu đồng).

- Giai đoạn 2011-2015, trung tâm GDTX huyện Mỏ Cày Bắc sẽ tiếp nhận cơ sở trường THPT Ngô Văn Cẩn khi trường có cơ sở mới. Định hướng giai đoạn 2015-2020 xây dựng mới trung tâm GDTX huyện Mỏ Cày Bắc đạt chuẩn quốc gia tại mặt bằng mà trung tâm tiếp nhận của trường THPT Ngô Văn Cẩn.

XI. TRUNG TÂM KỸ THUẬT TỔNG HỢP-HƯỚNG NGHIỆP TỈNH

1. Tình hình cơ sở vật chất:

Trung tâm KTTH-HN tỉnh Bến Tre có diện tích 1133,4 m².

- Tổng số phòng hiện có: 26 phòng (có 06 phòng dùng chung lý thuyết và thực hành).

- Tất cả các phòng trên đều không đúng quy cách do tận dụng các nhà ở đã có từ trước; đã qua nhiều cơ quan, đơn vị khác nhau sử dụng; một số phòng đã quá hạn sử dụng, bị xuống cấp và hư hỏng; một số phòng không còn sử dụng được vì không đảm bảo an toàn và cần được sửa chữa, cải tạo, nâng cấp.

Khó khăn:

- Hầu hết các phòng học, phòng làm việc được tận dụng từ các phòng ở đã có từ trước, nhỏ hẹp, không đúng quy cách nên khó bố trí theo đúng yêu cầu của từng loại phòng chức năng theo quy định.

- Nhiều phòng học, phòng làm việc đã quá hạn sử dụng, xuống cấp và bị hư hỏng; một số phòng bị dột và bị ngập nước khi có mưa; một số phòng không thể sử dụng vì không đảm bảo an toàn, nên xảy ra tình trạng vừa thừa lại vừa thiếu phòng học.

- Do thiếu phòng học và phòng làm việc nên Trung tâm không thể bố trí đầy đủ các phòng chức năng khác như: phòng bộ môn, thư viện,... và không thể mở thêm các nghề mới để đa dạng hóa ngành nghề giảng dạy cho học sinh.

2. Kiến nghị: sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình (Chi tiết kèm Báo cáo số 18/BC-TTHN ngày 15/02/2012) cụ thể:

*** Năm 2012:**

- Chống dột khu nhà chính, kinh phí: 50.000.000 đ
- Cải tạo, sửa chữa khu vệ sinh, kinh phí: 90.000.000 đ
- Làm nhà xe học sinh (nhà tiền chế), kinh phí: 95.000.000 đ
- Nâng nền và quét vôi phòng vi tính 1, kinh phí: 25.000.000 đ
- Nâng nền toàn bộ sân trước cơ quan, kinh phí: 40.000.000 đ

*** Năm 2013:**

- Cải tạo, sửa chữa dãy nhà (01 trệt, 01 lầu) thành 4 đến 5 phòng học, kinh phí: 180.000.000 đ
- Nâng nền 03 phòng sau tòa nhà chính (phòng sửa chữa xe gắn máy, phòng nghề cắt may, phòng thực hành điện tử), kinh phí: 60.000.000 đ
- Nâng nền, lát gạch, sơn vữa phòng, phòng tư vấn hướng nghiệp, kinh phí: 80.000.000 đ
- Sơn các phòng còn lại: 60.000.000 đ

Kinh phí:

Năm 2012: 300.000.000 đ

Năm 2013: 380.000.000 đ

Tổng kinh phí: 680.000.000 đ.

(Bằng chữ: Sáu trăm tám mươi triệu đồng)

- Phương án sau giai đoạn 2011-2015: xây mới trung tâm KTTH-HN tại địa điểm trung tâm đang hoạt động.

C. KẾT LUẬN

- Giai đoạn 2012-2015:

*** Xây mới:**

Kiến nghị UBND tỉnh sớm cho tiếp tục triển khai chủ trương xây dựng mới trung tâm GDTX huyện **Chợ Lách** và huyện **Bình Đại** đã được phê duyệt (hiện đã dừng triển khai) vì CSVC của 2 trung tâm này xuống cấp trầm trọng, không đảm bảo hoạt động và an toàn trong dạy học.

Tổng kinh phí: 57.459.212.000 đồng. *(Năm mươi bảy tỉ, bốn trăm năm mươi chín triệu, hai trăm mười hai nghìn đồng)*

*** Nâng cấp, sửa chữa:**

- Các trung tâm còn lại cần sửa chữa, nâng cấp CSVC, một số hạng mục công trình để đảm bảo cho các hoạt động.

- Tổng kinh phí: 6.233.018.147 đồng. *(Sáu tỉ, hai trăm ba mươi ba triệu, không trăm mười tám nghìn, một trăm bốn mươi đồng)*

Tổng kinh phí xây mới và nâng cấp, sửa chữa giai đoạn 2012-2015: 63.692.230.147 đồng. *(Sáu mươi ba tỉ, sáu trăm chín mươi hai triệu, hai trăm ba mươi nghìn, một trăm bốn mươi bảy đồng)*

- Giai đoạn 2015-2020:

*** Mở rộng diện tích**

Trung tâm GDTX huyện Bình Đại, kinh phí: 20.000.000.000 đồng

*** Xây mới cơ sở 2**

- Xây mới cơ sở 2 đối với Trung tâm GDTX huyện Chợ Lách tại xã Vĩnh Thành với diện tích 4.800 m², kinh phí: 20.000.000.000 đồng)

- Xây thêm cơ sở 2 đối với trung tâm GDTX tỉnh, kinh phí: 20.000.000.000 đồng

- Tổng kinh phí mở rộng diện tích và xây mới cơ sở 2 ước tính khoảng: 60 tỉ đồng. *(Sáu mươi tỉ đồng)*

*** Xây dựng mới:** 07 trung tâm GDTX đạt chuẩn quốc gia và 01 trung KTTH-HN tỉnh (ưu tiên theo thứ tự); ước tính vốn đầu tư 30 tỷ đồng/mỗi trung tâm.

1. Trung tâm GDTX Thành phố

2. Trung tâm GDTX huyện Ba Tri
3. Trung tâm KTTH-HN tỉnh
4. Trung tâm GDTX huyện Mỏ Cà Nam
5. Trung tâm GDTX huyện Châu Thành
6. Trung tâm GDTX huyện Thạnh Phú
7. Trung tâm GDTX huyện Mỏ Cà Bắc
8. Trung tâm GDTX huyện Giồng Trôm

- Tổng kinh phí ước khoảng: 240 tỉ đồng. *(Hai trăm bốn mươi tỉ đồng)*

Tổng kinh phí xây mới và mở rộng diện tích và xây mới cơ sở 2 giai đoạn 2015-2020 ước khoảng: 300 tỉ đồng *(Ba trăm tỉ đồng)*

* **Nguồn vốn đầu tư:** Vốn đầu tư xây dựng cơ bản của ngân sách tỉnh

* **Phân kỳ đầu tư:**

- **Giai đoạn 2012-2015**

Tổng số: 63.692.230.147 đồng, theo phân kì như sau:

- Năm 2012: 1.879.612.839 đồng
- Năm 2013: 28.902.130.662 đồng
- Năm 2014: 28.110.486.646 đồng
- Năm 2015: 4.800.000.000 đồng

- **Giai đoạn 2015-2020**

Tổng số vốn đầu tư: 300 tỷ đồng

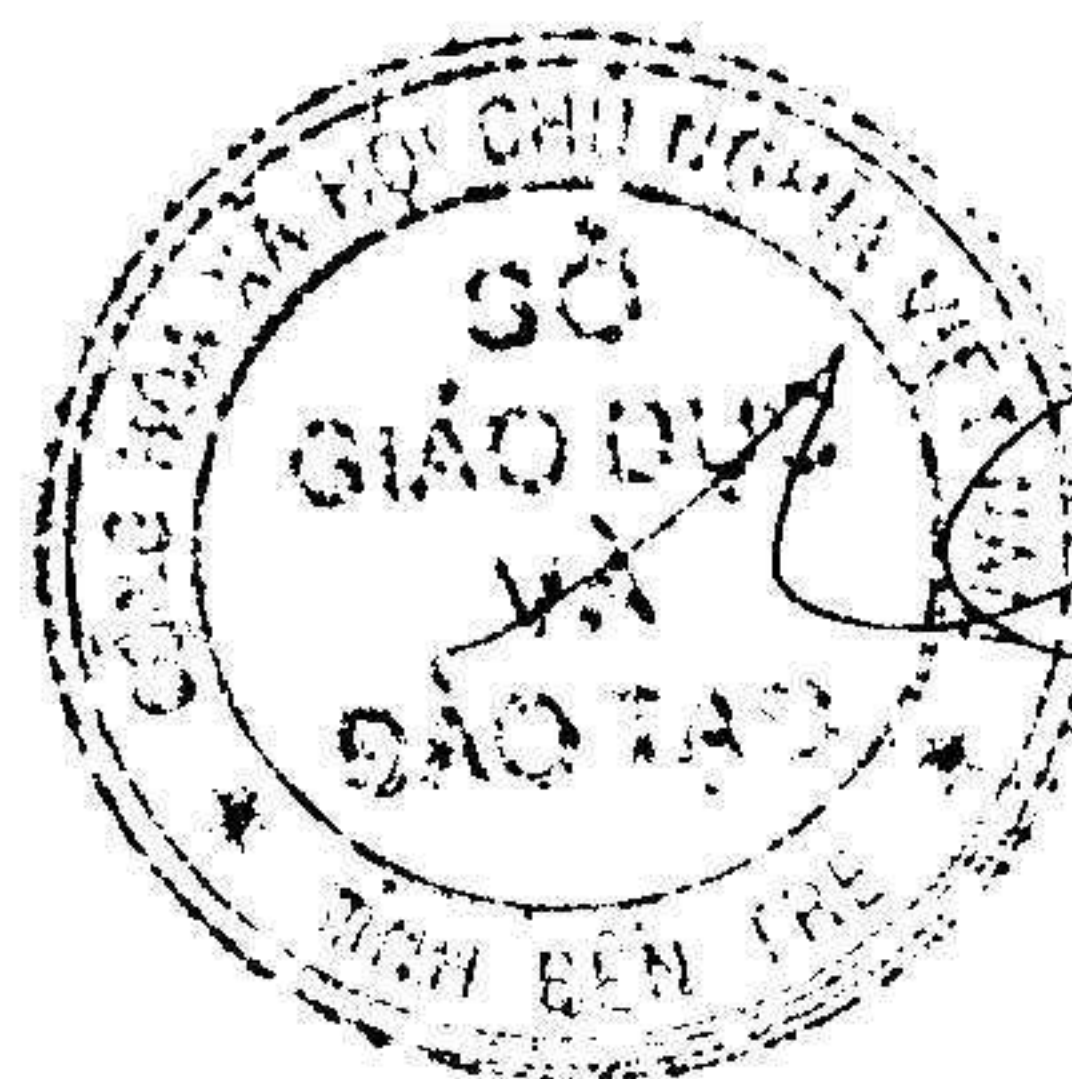
Trên đây là Báo cáo thực trạng về cơ sở vật chất các trung tâm Giáo dục thường xuyên, trung tâm Kỹ thuật tổng hợp-Hướng nghiệp tỉnh và kế hoạch xây mới, sửa chữa, nâng cấp các trung tâm giai đoạn 2012-2015 và định hướng đến 2020.

Căn cứ vào báo cáo này, Sở GD&ĐT sẽ hoàn chỉnh Kế hoạch phát triển các trung tâm GDTX, trung tâm KTTH-HN tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét, ban hành.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Bến Tre;
- Ban VHXH HỖND tỉnh;
- Sở KH-ĐT, Sở Tài chính;
- Giám đốc, các Phó GD Sở GD&ĐT;
- Phòng KHTC-Sở GD&ĐT;
- Ban QL DA chuyên ngành giáo dục;
- Các TTGDTX, TTKTTH-HN tỉnh (đăng website Sở);
- Các thành viên Đoàn khảo sát;
- Lưu: VT, P. GDTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**TRƯỞNG ĐOÀN KHẢO SÁT
Nguyễn Văn Huấn**